

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QUẬN H.M

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 344/2022/HSST

Ngày 30/11/2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H.M, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Chiêu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Kim Dung

2. Bà Bùi Thị Bích Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận H.M, Thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H.M tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sỹ - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H.M, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 349/2022/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 349/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: L.V.K, **sinh năm 1959;** hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Nhị Nguyên, xã Cao Dương, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 5/10; họ và tên bố: Lê Văn Tụng; họ và tên mẹ: Đỗ Thị Hãnh; gia đình bị cáo có 03 chị em ruột, bị cáo là con thứ 3; họ và tên vợ: Bùi Thị Cúc và có 01 con sinh năm 2011. **Nhân thân bị cáo:** có 01 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 26

ngày 08/02/2022 của Công an quận Cầu Giấy, xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Năm 1993, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ 18/9/1992;

Năm 1995, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 24/5/1995;

Năm 2008, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ 20/11/2007;

Năm 2010, Tòa án nhân dân quận H.M xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2009;

Năm 2013, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2013;

Năm 2016, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 05/11/2015

Ngày 20/3/1986, Công an Thành phố Hà Nội bắt về hành vi trộm cắp tài sản;

Ngày 17/5/1989, Công an tỉnh An Giang bắt về hành vi Trộm cắp tài sản;

Ngày 27/5/1989, Công an tỉnh An Giang bắt về hành vi Trộm cắp tài sản;

UBND tỉnh An Giang ra quyết định số 335/QĐ/UB ngày 03/01/1990 bắt buộc đi lao động tập trung trong thời hạn 01 năm. Thi hành xong ngày 15/12/1990;

Bị tạm giam từ ngày 29/8/2022, tại Trai tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

Người bị hại: Chị N.K.H, sinh năm 1974

Nơi cư trú: số 2, ngõ 255/121/3 phố Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận H.M, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt (có Đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận H.M, Thành phố Hà Nội truy tố:

Hồi 10 giờ 00 ngày 29/08/2022, tại trước cửa số 805 Giải Phóng, Giáp Bát, H.M, Hà Nội, tổ công tác công an phường Giáp Bát cùng quần chúng nhân dân bắt quả tang L.V.K có hành vi trộm cắp tài sản 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen, đã qua sử dụng. Ngoài ra, cơ quan điều tra thu giữ Của L.V.K số tiền 2.450.000 đồng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản, đưa đối tượng về trụ sở điều tra, làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an quận H.M, L.V.K khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 29/08/2022, Khánh đi xe buýt từ nhà đến bệnh viện Xanh-Pôn để khám bệnh. Sau đó, Khánh đi xe buýt tuyến 41 từ bệnh viện về bến Giáp Bát, Khánh ngồi ở giữa xe. Quá trình xe di chuyển, Khánh thấy chị N.K.H (SN: 1974; Chỗ ở: Số 2 ngõ 255/121/3 phố Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận H.M, thành phố Hà Nội) ngồi dựa hàng ghế cuối cùng của xe, sử dụng 01 chiếc điện thoại di động màu đen nói chuyện điện thoại rồi cất điện thoại vào túi xách mang theo. Thấy vậy, Khánh nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán đi lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi xe buýt đi gần đến khu vực bến xe Giáp Bát, Khánh di chuyển từ giữa xe đến khu vực hàng ghế cuối xe, ngồi bên trái chị Hạnh. Khi xe dừng tại bến khu vực bến xe Giáp Bát, chị Hạnh đứng dậy đi xuống thì Khánh đi theo cùng chiều với chị Hạnh. Chị Hạnh đeo túi xách ở bên tay phải (Bên trong chứa 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi màu đen) ở bên tay phải. Khánh đi theo đến khu vực xuống xe thì dùng vai phải huých vào người chị Hạnh khiến chị Hạnh đổ người về phía trước (Nhưng không ngã) để làm chị Hạnh mất tập trung rồi luồn (thò) tay phải vào túi chị Hạnh (Túi chị Hạnh kéo khóa một nửa) lấy ra 01 điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng, Khánh cầm ở tay phải. Lúc này, anh Nguyễn Thành Vụ (SN: 1965; HKTT: Đại Tập, Khoái Châu, Hưng Yên) chứng kiến đã hô hoán: “Trộm cắp” và đuổi theo Khánh. Khánh thấy vậy thì bỏ chạy lên xe 01 xe buýt chạy tuyến 32 nhưng anh vụ vẫn tiếp tục đuổi theo lên xe và yêu cầu Khánh đứng yên. Lúc này Khánh thả 01 điện thoại di động màu đen đang cầm ở tay phải xuống sàn xe buýt, anh Vụ gọi điện báo lực lượng công an. Một lát sau, xe buýt dừng lại tại trước cửa số nhà 805 Giải Phóng,

Giáp Bát, H.M, Hà Nội, Khánh bị lực lượng công an phường Giáp Bát, anh Vụ và quần chúng nhân dân bắt quả tang, đưa về trụ sở điều tra làm rõ.

Cùng ngày 29/8/2022, chị N.K.H có đơn trình báo gửi Công an phường Giáp Bát. Tại Cơ quan điều tra, chị Hạnh trình bày phù hợp với nội dung lời khai của L.V.K và người chứng kiến anh Nguyễn Văn Vụ.

Tiến hành khám xét dấu vết trên thân thể của L.V.K kết quả: Không thấy thương tích gì.

Tiến hành dẫn giải L.V.K đã chỉ ra được vị trí thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị N.K.H tại cửa sau xe buýt tuyến số 41 trong bến xe Giáp Bát.

Ngoài ra, qua rà soát khu vực cổng bến xe Giáp Bát, cơ quan điều tra còn thu giữ đoạn hình ảnh liên quan đến vụ việc do Camera giám sát ghi lại hình ảnh liên quan đến sự việc.

Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá tài sản đối với vật chứng là tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án. Tại kết luận định giá tài sản số 142 ngày 20/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H.M kết luận: 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Xiaomi màu đen đã qua sử dụng trị giá 1.600.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại chị N.K.H 01 chiếc điện thoại di động đã thu giữ được nêu trên. Sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, chị Hạnh không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác.

Tại bản cáo trạng số 330 CT-VKS-HM, ngày 08/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận H.M, Thành phố Hà Nội, truy tố bị cáo L.V.K về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (dưới đây gọi chung là Bộ luật hình sự năm 2015).

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo L.V.K thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận H.M truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại, chị N.K.H đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ, nhưng có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Do vậy, chủ tọa phiên tòa đã công bố lời khai của chị Hạnh tại Cơ quan điều tra. Bị cáo L.V.K nghe rõ, công nhận chị Hạnh khai đúng sự thật; về trách nhiệm dân sự chị Hạnh đã nhận lại chiếc điện thoại bị trộm cắp, chị không có yêu cầu khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H.M giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội; động cơ, mục đích và nhân thân của bị cáo L.V.K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo tù 10 đến 14 tháng tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu khác nên không xét; trả lại bị cáo số tiền 2.450.000 đồng do không liên quan đến tội phạm nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo L.V.K thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi trộm cắp tài sản của mình là đúng, không tranh luận.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H.M, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân quận H.M và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi vi phạm của bị cáo bị truy tố:

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo L.V.K đúng với các lời khai tại Cơ quan tra điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; phù hợp với tang vật của vụ án cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 29/8/2022, tại cửa sau xe buýt số 41 trong bến xe Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận H.M, Thành phố Hà Nội, bị cáo L.V.K có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen, đã qua sử dụng của chị N.K.H trị giá 1.600.000 đồng. Tài sản bị cáo trộm cắp có trị giá dưới 2.000.000 đồng. Tuy nhiên, ngày 08/02/2022 Công an quận Cầu Giấy xử phạt hành chính 1.500.000 đồng đối với bị cáo về hành vi Trộm cắp tài sản. Quyết định này chưa hết thời hiệu là căn cứ truy cứu bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hành vi nêu trên của bị cáo L.V.K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo L.V.K, sinh năm 1959 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H.M, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội. Xác định hành vi này là tội phạm ít nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự, an toàn xã hội; làm mất lòng tin giữa con người với nhau. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Nhân thân: Từ năm 1993 đến năm 2022, bị cáo đã nhiều lần bị xét xử kết tội và xử phạt hành chính. Mặc dù các Bản án và Quyết định xử phạt hành chính trên

đã xóa, tuy nhiên khi xem xét quyết định hình phạt cần xác định bị cáo là người có nhân thân đặc biệt xấu để Quyết định hình phạt cho tương xứng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với tội trộm cắp tài sản, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Song, xét thấy bị cáo L.V.K không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu đen, đã qua sử dụng có trị giá 1.600.000đ, không có yêu cầu khác nên Tòa không xét.

Vé số tiền 2.450.000đ thu giữ của bị cáo, qua xác minh số tiền trên của Khánh đi lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, có thể xét trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 89; 106; 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo L.V.K **12 (mười hai) tháng tù** về “*Tội trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giam bị cáo 29 tháng 8 năm 2022;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu khác. Tòa không xét.

3. Biện pháp tư pháp: Trả lại bị cáo L.V.K số tiền 2.450.000đ (*hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Số tiền này đang nộp tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, tài khoản số 3949.0.1048098 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H.M, Thành phố Hà Nội, theo Giấy nộp tiền ngày 25/10/2022.

4. Về án phí: Bị cáo L.V.K phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo L.V.K có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận H.M;
- Công an quận H.M;
- Trại tạm giam số 2, Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận H.M;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quang Chiểu

